

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK

Số: 3009/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đắk Lắk, ngày 30 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt và công bố Chỉ số đánh giá năng lực điều hành cấp sở, ban, ngành và địa phương thuộc tỉnh Đắk Lắk năm 2022

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 3751/QĐ-UBND ngày 29/12/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính Nhà nước tỉnh Đắk Lắk năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 2755/QĐ-UBND ngày 08/12/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc ban hành Bộ chỉ số đánh giá năng lực điều hành cấp sở, ngành và địa phương thuộc tỉnh Đắk Lắk;

Theo đề nghị của Chi nhánh Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam tại Đà Nẵng tại Công văn số 321/PTM-ĐN ngày 21/12/2022;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 946/TTr-SNV ngày 22/12/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt và công bố Chỉ số đánh giá năng lực điều hành cấp sở, ban, ngành và địa phương thuộc tỉnh Đắk Lắk năm 2022 (DDCI Đắk Lắk 2022), như sau:

1. Các sở, ban, ngành:

Xếp hạng	Cơ quan, đơn vị	Chỉ số DDCI (thang điểm 100)
01	Bảo hiểm xã hội tỉnh	70,59
02	Sở Khoa học và Công nghệ	70,27
03	Sở Kế hoạch và Đầu tư	70,15
04	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	69,93

Xếp hạng	Cơ quan, đơn vị	Chỉ số DDCI (thang điểm 100)
05	Cục Thuế tỉnh	69,14
06	Sở Công Thương	68,25
07	Cục Hải quan tỉnh	67,82
08	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	65,59
09	Sở Giao thông vận tải	64,81
10	Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh	64,24
11	Sở Xây dựng	63,86
12	Sở Tài nguyên và Môi trường	63,40

2. UBND các huyện, thị xã, thành phố:

Xếp hạng	Địa phương	Chỉ số DDCI (thang điểm 100)
01	Huyện Krông Năng	67,53
02	Thành phố Buôn Ma Thuột	65,45
03	Huyện Cư M'gar	64,63
04	Thị xã Buôn Hồ	63,03
05	Huyện Krông Pắc	62,90
06	Huyện Krông Ana	62,40
07	Huyện Ea Kar	60,85
08	Huyện Ea Súp	60,61
09	Huyện Lắk	60,58
10	Huyện Ea H'leo	60,29
11	Huyện Buôn Đôn	57,85
12	Huyện Cư Kuin	56,80
13	Huyện M'Drắk	56,66
14	Huyện Krông Búk	56,52
15	Huyện Krông Bông	55,70

(có Báo cáo DDCI Đắk Lắk 2022 kèm theo)

Điều 2. Căn cứ Báo cáo DDCI Đắc Lắc 2022, các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức tuyên truyền, quán triệt, rút kinh nghiệm, có giải pháp đầy mạnh, cải thiện Chỉ số đánh giá năng lực điều hành của cơ quan, đơn vị, địa phương trong những năm tiếp theo.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tuấn Hà